

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Đề án Tuyển sinh, đào tạo diễn viên, nhạc công
Nhà hát Chèo Hà Nam giai đoạn 2014-2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020;

Căn cứ các văn bản của Trung ương: Quyết định số 82/2005/QĐ-TTg, ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ ưu đãi đối với học sinh, sinh viên các bộ môn nghệ thuật truyền thống và đặc thù trong các trường văn hóa-nghệ thuật; Thông tư liên tịch số 13/2006/TTLT-BVHTT-BTC, ngày 19/01/2006 của Bộ Văn hóa Thông tin và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ ưu đãi đối với học sinh, sinh viên các bộ môn nghệ thuật truyền thống và đặc thù trong các Trường Văn hóa-nghệ thuật; Quyết định số 41/2014/QĐ-TTg, ngày 21 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ ưu đãi đối với học sinh, sinh viên các ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù trong các trường văn hóa- nghệ thuật;

Căn cứ Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 25/10/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc thành lập Nhà hát Chèo Hà Nam; Quyết định số 1272/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển văn hóa, thể thao tỉnh Hà Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Tuyển sinh, đào tạo diễn viên, nhạc công Nhà hát chèo Hà Nam giai đoạn 2014-2020” gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên Đề án

Tuyển sinh, đào tạo diễn viên, nhạc công Nhà hát Chèo tỉnh Hà Nam giai đoạn 2014-2020.

2. Mục tiêu

Tuyển chọn và đào tạo sớm các học sinh có năng khiếu, đam mê nghệ thuật Chèo truyền thống và nghệ thuật biểu diễn để đào tạo thành diễn viên, nhạc công sân khấu Chèo chuyên nghiệp. Từng bước bổ sung, phát triển đội ngũ nghệ sỹ kế cận cho Nhà hát Chèo trước mắt và lâu dài; bảo tồn, phát triển nghệ thuật Chèo, nghệ thuật truyền thống nói chung và đặc trưng văn hóa của Hà Nam nói riêng; đáp ứng tốt hơn nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của nhân dân trong và ngoài tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương trong những năm tiếp theo.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện đề án

3.1. Tuyển sinh, đào tạo và liên kết đào tạo đội ngũ diễn viên, nhạc công đáp ứng yêu cầu hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp

a) Đối tượng, chỉ tiêu tuyển sinh, đào tạo: 32 học sinh, trong đó:

* **Đối tượng 1:** 10 học sinh (05 học sinh nam, 05 học sinh nữ). Tuổi đời từ 11 tuổi trở lên, có trình độ văn hóa tốt nghiệp bậc tiểu học trở lên và có năng khiếu đặc biệt.

* **Đối tượng 2:** 22 học sinh (09 diễn viên nữ, 08 diễn viên nam và 05 nhạc công). Tuổi đời từ 16 – 18 tuổi, có trình độ văn hóa tốt nghiệp bậc Trung học cơ sở trở lên và có năng khiếu nghệ thuật sân khấu Chèo.

b) Hình thức và chương trình đào tạo

* **Đối tượng 1:** Học văn hóa, học nghề tập trung tại Nhà hát Chèo tỉnh Hà Nam.

- Học nghề: Học sinh được học các kỹ năng cơ bản về nghệ thuật biểu diễn trong vòng 05 năm. Trong quá trình học tập, làm việc tại Nhà hát, học sinh có năng khiếu, triển vọng phát triển tiếp tục được tuyển chọn gửi đào tạo tập trung hệ Trung cấp chuyên ngành sân khấu Chèo chuyên nghiệp.

- Học văn hóa: Học sinh được bố trí học văn hóa hết chương trình bồi túc THCS tại các trường công lập trên địa bàn thành phố Phủ Lý.

* **Đối tượng 2:** Đào tạo tập trung hệ Trung cấp chính quy chuyên ngành sân khấu Chèo tại Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật tỉnh Thái Bình trong 03 năm.

- Học nghề: Trong 02 năm đầu, học các môn lý luận cơ sở và các môn lý luận cơ bản gồm: Chính trị, quân sự, thể dục, tâm lý học, văn hóa Việt Nam, văn học nước ngoài, mỹ học, đạo đức diễn viên, lịch sử sân khấu, lý thuyết âm nhạc cơ bản, ký xướng âm, hóa trang, hình thể, tiếng nói sân khấu, kỹ thuật biểu diễn, múa cơ bản, hát làn điệu chèo, hát văn, múa chèo, tiểu phẩm tại trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật tỉnh Thái Bình (học sinh học nhạc công phải học thêm môn nhạc cụ dân tộc).

Năm thứ ba, học các môn chuyên ngành gồm: Hát làn điệu chèo, múa chèo, trích đoạn chèo, vai mẫu, âm nhạc cơ bản, thực tập và dàn dựng vở chèo

ngắn, báo cáo tốt nghiệp tại Nhà hát Chèo Hà Nam.

- Học văn hóa: Thí sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học chương trình văn hóa và lấy bằng tốt nghiệp THPT hệ giáo dục thường xuyên, trước khi tốt nghiệp Trung cấp chuyên ngành sân khấu chèo.

c) Tiêu chuẩn dự tuyển

Đối tượng tuyển sinh là công dân Việt Nam đang sinh sống và làm việc trong và ngoài tỉnh, ưu tiên những thí sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hà Nam.

Thí sinh dự tuyển phải có trình độ văn hóa đáp ứng phần a, mục 2.1 của Đề án và đáp ứng các yêu cầu, quy định đặc thù nghệ thuật của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Có năng khiếu thám âm, hát dân ca và chèo, múa, có ngoại hình phù hợp với loại hình biểu diễn nghệ thuật.

d) Phương pháp tuyển sinh

Tuyển sinh công khai, đăng áp phích, thông báo kế hoạch, quy chế tuyển sinh trên hệ thống thông tin đại chúng và thông báo trong các trường trung học cơ sở tại tỉnh Hà Nam, Ninh Bình, Nam Định.

Thành lập Hội đồng sơ tuyển gồm các nghệ sĩ và nhạc công Nhà hát Chèo Hà Nam và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hội đồng trung tuyển gồm đại diện chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nhà hát Chèo và Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thái Bình.

Sau sơ tuyển, thí sinh thuộc đối tượng 1 được đào tạo tại Nhà hát, thí sinh thuộc đối tượng 2 được Nhà hát Chèo Hà Nam triệu tập, hướng dẫn chuyên môn từ 10 đến 15 ngày để tham dự vòng trung tuyển vào học tại trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật tỉnh Thái Bình.

Hồ sơ dự tuyển của các thí sinh đã trúng sơ tuyển được thực hiện theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.2. Quản lý học sinh trong quá trình đào tạo đúng quy định, nghiêm túc, hiệu quả

Bộ trí cán bộ chịu trách nhiệm quản lý, giám sát, đôn đốc học sinh thuộc đối tượng 1 (trong 05 năm) thực hiện đúng nội quy, chương trình đào tạo của Nhà hát Chèo; tạo điều kiện thuận lợi về nơi ăn, ở, sinh hoạt, nơi học tập, rèn luyện cho học sinh.

Phân công cán bộ chuyên trách sang trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật tỉnh Thái Bình quản lý, giám sát, đôn đốc học sinh thuộc đối tượng 2; phối hợp, giữ liên hệ chặt chẽ với Trường Cao đẳng văn hóa Thái Bình để tạo điều kiện thuận lợi cho các học sinh về nơi ăn, ở, sinh hoạt và học tập tại Trường, theo dõi điểm số, ý thức học tập, khả năng sáng tạo nghệ thuật của học sinh để có biện pháp chấn chỉnh hoặc động viên, khuyến khích kịp thời nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo của Đề án.

Trong thời gian đào tạo nếu học sinh vi phạm quy chế đào tạo, quy định của nhà trường, của Nhà hát và bị đuổi học hoặc tự bỏ học, học sinh phải bồi thường kinh phí đào tạo tương ứng với thời gian đã đào tạo tại trường (theo cam kết).

3.3 Bố trí hợp lý, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực sau đào tạo

Sau khi chương trình đào tạo kết thúc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả học tập, ý thức rèn luyện của học sinh, có kế hoạch đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét hình thức tuyển dụng đối với số học sinh đảm bảo các điều kiện, nhằm từng bước củng cố và xây dựng Nhà hát Chèo Hà Nam ngày một phát triển bền vững.

Các học sinh được cử đi đào tạo phải có cam kết giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, gia đình học sinh và chính quyền địa phương. Sau khi ra trường nếu được tuyển dụng vào Nhà hát Chèo Hà Nam công tác, học viên có trách nhiệm làm việc tại Nhà hát từ 08 đến 10 năm. Nếu vi phạm vào các điều thỏa thuận, các quy định hiện hành thì cá nhân đó phải bồi thường toàn bộ kinh phí đào tạo theo cam kết.

4. Kinh phí thực hiện Đề án

Tổng kinh phí thực hiện Đề án: 2.440.510.000 (*Hai tỷ bốn trăm bốn mươi triệu năm trăm mươi nghìn đồng*), gồm kinh phí tuyển sinh, kinh phí đào tạo (học nghề, học văn hóa) và hỗ trợ sinh hoạt cho học viên.

Nguồn kinh phí thực hiện đề án lấy từ ngân sách tỉnh, được bố trí vào ngân sách hàng năm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Lộ trình phân bổ kinh phí thực hiện đề án (có phụ lục chi tiết kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan triển khai Đề án; phân công lãnh đạo Sở trực tiếp chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện đề án; chỉ đạo Nhà hát Chèo và các phòng chức năng của Sở xây dựng kế hoạch tuyển sinh, chương trình đào tạo và liên kết đào tạo, quy chế quản lý học sinh và bố trí cán bộ phụ trách đào tạo; ký cam kết với gia đình học sinh và địa phương về các thỏa thuận trước, trong và sau khi được đào tạo; Sử dụng kinh phí ngân sách hiệu quả, huy động kinh phí từ nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện Đề án; tổng hợp, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện đề án.

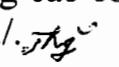
2. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo trong tỉnh phối hợp, tạo điều kiện tuyển sinh; bố trí học sinh được tham gia học văn hóa tại các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông trên địa bàn theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Sở Tài chính: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án; phối hợp, hướng dẫn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện đúng các quy định hiện hành về tài chính, ngân sách.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Giám sát việc thực hiện Đề án.

5. Sở Nội vụ: Chủ trì phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bố trí, sắp xếp bộ máy tổ chức của Nhà hát Chèo cho phù hợp với việc thực hiện Đề án, quản lý các học sinh trong và sau quá trình đào tạo; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí xắp xếp, sử dụng lao động sau quá trình đào tạo hợp lý, hiệu quả.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- VPUB: CPVP(2), VX, KTTH(T);
- Lưu VT, VX.

2014/Th/QĐPDDAĐTDVNC

CHỦ TỊCH



Mai Tiến Dũng

Phụ lục:

DỰ TOÁN

Kinh phí thực hiện Đề án tuyển sinh, đào tạo diễn viên, nhạc công

Nhà hát chèo Hà Nam giai đoạn 2014 – 2020 theo từng năm

*(Kèm theo Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 20/11/2014
của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam)*

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Tuyển sinh	134.310.000				
Đào tạo	252.400.000	252.400.000	252.400.000	50.000.000	50.000.000
Phụ cấp	391.000.000	391.000.000	391.000.000	138.000.000	138.000.000
Tổng	777.710.000	643.400.000	643.400.000	188.000.000	188.000.000

